

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XÂY DỰNG NỘI THẤT G&N
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XÂY DỰNG NỘI THẤT G&N

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: G&N INTERIOR CONSTRUCTION SERVICES TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: G&N ICST CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109594471

3. Ngày thành lập: 14/04/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 10, ngõ 41, phố Phùng Chí Kiên, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0988950830

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; Bán buôn xi măng; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Bán buôn kính xây dựng; Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh;	4663
2.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
3.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
4.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp; Thiết kế cơ - điện công trình; thiết kế cấp - thoát nước công trình; Thiết kế xây dựng công trình giao thông; Thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật	7110(Chính)
5.	Quảng cáo (không bao gồm quảng cáo thuốc lá)	7310
6.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất (không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình);	7410
7.	Cho thuê xe có động cơ	7710
8.	Điều hành tua du lịch	7912
9.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
10.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129

11.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
12.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
13.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
14.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm;	4649
15.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi);	4659
16.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
17.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
18.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ vàng nguyên liệu và vàng miếng) Chi tiết: Bán buôn sắt, thép	4662
19.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
20.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
21.	In ấn (trừ loại nhà nước cấm)	1811
22.	Dịch vụ liên quan đến in (trừ loại nhà nước cấm)	1812
23.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
24.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
25.	Xây dựng nhà để ở	4101
26.	Xây dựng nhà không để ở	4102
27.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
28.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
29.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
30.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
31.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299

32.	Phá dỡ	4311
33.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
34.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh.	8299
35.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
36.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
37.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (Loại trừ hoạt động đấu giá)	6820
38.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: Gia công cơ khí; Tiện, phay, bào, hàn, cắt, mài, đục	2592
39.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: - Khách sạn - Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày - Nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú tương tự	5510
40.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
41.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
42.	Đại lý du lịch	7911
43.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (Trừ tổ chức các hoạt động vận tải đường hàng không.)	5229
44.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
45.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
46.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
47.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
48.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
49.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: đại lý	4610
50.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
51.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
52.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
53.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
54.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
55.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
56.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
57.	Bốc xếp hàng hóa	5224

58.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng, cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp	7730
59.	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ hoạt động rà phá bom mìn và các hoạt động tương tự)	4312

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN ĐỨC NAM	Thôn Yên Khê, Xã Yên Thường, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.200.000.000	40,000	013046085	
2	NGUYỄN TUẤN LÂM	Thôn Hòa Bình, Xã Dị Nậu, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.800.000.000	60,000	001091022601	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN ĐỨC NAM

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 11/03/1993

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 013046085

Ngày cấp: 09/05/2013

Nơi cấp: CA Thành Phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Yên Khê, Xã Yên Thường, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Yên Khê, Xã Yên Thường, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội